

## BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

# SikaGrind® LS 3369

(Tên cũ MasterCem® LS 3369)

### PHỤ GIA TRỢ NGHIỀN HIỆU NĂNG CAO CHO SẢN XUẤT XI MĂNG.

#### MÔ TẢ

SikaGrind® LS 3369 là phụ gia trợ nghiền xi măng dạng lỏng và nâng cao các tính năng khác cho xi măng. SikaGrind® LS 3369 được thiết kế đặc biệt để tăng năng suất các trạm nghiền xi măng và đạt được cải thiện phát triển cường độ cho xi măng với hàm lượng phụ gia thay thế clinker cao. SikaGrind® LS 3369 phù hợp với tiêu chuẩn ASTM C465-99 và không ảnh hưởng đến quy trình sản xuất.

#### ỨNG DỤNG

- Cải thiện hiệu suất sản xuất của quá trình nghiền xi măng.
- Tăng cường độ sớm của xi măng.

#### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

SikaGrind® LS 3369 là chất phân tán có các đặc tính như sau:

- Trung hòa điện tích trên bề mặt của các hạt xi măng.
- Tách các hạt xi măng.

#### THÔNG TIN SẢN PHẨM

Đóng gói	200/1000 lít IBC. Giao hàng dạng xá.
Hạn sử dụng	12 tháng nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mở.
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ trong điều kiện khô ráo, bảo vệ tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp ở khoảng nhiệt độ +5 °C đến +35 °C. Lưu ý: khi giao hàng dạng xá, các thùng chứa và thiết bị phải không bị nhiễm bẩn.
Ngoại quan / Màu sắc	Chất lỏng/ màu nâu đậm.
Tỷ trọng	1.030 - 1.070 kg/L (25°C).

#### SikaGrind® LS 3369 cung cấp các ưu điểm trong sản xuất xi măng:

- Tăng hiệu suất cho máy nghiền xi măng vì làm giảm sự tích lũy của nguyên liệu trên bề mặt nghiền và thành máy nghiền.
- Tăng hiệu quả của thiết bị phân ly vì làm tăng khả năng phân tán các hạt xi măng.
- Giảm lượng điện năng tiêu thụ trên tấn xi măng thành phẩm vì làm tăng năng suất của quá trình nghiền (tấn/giờ).
- Đề phòng đạt được độ mịn như mong muốn (bề mặt riêng, cỡ hạt > 32 µm, phân bố cỡ hạt) vì làm giảm sự kết tụ lại của các hạt xi măng.
- Giảm thiểu hiện tượng vón cục vì cải thiện được dòng chảy của xi măng thành phẩm.

#### SikaGrind® LS 3369 cung cấp các ưu điểm cho xi măng thành phẩm:

- Giảm số lượng các hạt bị 'nghiền quá mức' trong cấp phối hạt xi măng.
- Xi măng xuất ra từ Silo sẽ dễ dàng hơn.
- Tăng cường độ.
- Tăng tính kinh tế của xi măng vì có thể giảm clinker.
- Cải thiện duy trì độ sụt của bê tông.

Hàm lượng chất rắn theo khối lượng 38.0 - 43.0 %.

Độ pH 10.0 - 14.0 (25°C).

## THÔNG TIN THI CÔNG

### Liệu dùng khuyến nghị

Liều lượng điển hình của SikaGrind® LS 3369 từ 0.3 – 0.6 kg/ tấn xi măng (0.03% - 0.06% trên tổng khối lượng clinker và chất phụ gia). Liều lượng tối ưu để đạt được các tính chất mong muốn phải được xác định trên cơ sở kết quả thử nghiệm trên máy nghiền. Các yếu tố ảnh hưởng như: các tính chất của clinker, loại xi măng và các điều kiện khác của máy nghiền. Để kết quả ổn định, SikaGrind® LS 3369 phải được định lượng chính xác.

### Sự tương thích

Xi măng có sử dụng SikaGrind® LS 3369 tương thích trong sản xuất bê tông với tất cả các loại phụ gia khác bao gồm phụ gia cuốn khí, phụ gia giảm nước, kéo dài thời gian đông kết và siêu hóa dẻo. Tác dụng của các loại phụ gia bê tông không bị ảnh hưởng bất lợi khi sử dụng SikaGrind® LS 3369.

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Người sử dụng phải đọc Bản Chi Tiết An Toàn tương ứng mới nhất trước khi sử dụng bất kỳ sản phẩm nào. Bản Chi Tiết An Toàn cung cấp thông tin và khuyến cáo an toàn về xử lý, lưu trữ và tiêu hủy các sản phẩm hóa học, và chứa các dữ liệu về vật lý, sinh thái, độc hại và các dữ liệu liên quan đến an toàn khác.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### ĐỊNH LƯỢNG

SikaGrind® LS 3369 được bơm vào clinker trên băng tải trước khi đưa vào máy nghiền hoặc bơm trực tiếp vào máy nghiền (ngăn 1 hoặc ngăn 2). Máy bơm định lượng có thể điều chỉnh tốc độ dòng chảy phải được sử dụng để việc định lượng chính xác.

Lưu ý: ống bơm phụ gia sẽ được kiểm tra định kỳ tại đoạn cuối để bảo đảm rằng nó không bị tắc.

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



### Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrind® LS 3369  
Tháng Chín 2024, Hiệu đính lần 01.03  
02140700000002062

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

SikaGrindLS3369-vi-VN-(09-2024)-1-3.pdf

